

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Xây mới nhà lớp học bộ môn, nhà đa năng và một số hạng mục phụ trợ Trường THPT Triệu Sơn 4, huyện Triệu Sơn của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2353/NQ-UBND ngày 03/07/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây mới nhà lớp học bộ môn, nhà đa năng và một số hạng mục phụ trợ Trường THPT Triệu Sơn 4, huyện Triệu Sơn;

Xét Văn bản số 10575/STNMT-BVMT ngày 13/11/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo ĐTM Dự án: Xây mới nhà lớp học bộ môn, nhà đa năng và một số hạng mục phụ trợ Trường THPT Triệu Sơn 4, huyện Triệu Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 06/Tr-STNMT ngày 03/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Xây mới nhà lớp học bộ môn, nhà đa năng và một số hạng mục phụ trợ Trường THPT Triệu Sơn 4, huyện Triệu Sơn (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn (sau đây gọi là Chủ dự

án) thực hiện xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh về kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Xây mới nhà lớp học bộ môn, nhà đa năng và một số hạng mục phụ trợ Trường THPT Triệu Sơn 4, huyện Triệu Sơn của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn thực hiện xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, QĐ;
- Bộ TN&MT (để b/c);
- UBND xã Thọ Dân (để giám sát);
- Các ngành có liên quan;
- Lưu: VT, CCBVMT, PgNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
Dự án Xây mới nhà lớp học bộ môn, nhà đa năng và một số hạng mục phụ
trợ Trường THPT Triệu Sơn 4, huyện Triệu Sơn của Ban Quản lý
dự án đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của
Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

1. Thông tin về dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Xây mới nhà lớp học bộ môn, nhà đa năng và một số hạng mục phụ trợ Trường THPT Triệu Sơn 4, huyện Triệu Sơn.
- Địa điểm thực hiện: xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn
- + Người đại diện: Ông Phạm Văn Thọ; Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách
- + Địa chỉ liên hệ: Thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Phạm vi, quy mô: Dự án được xây dựng trên khu đất thuộc địa giới hành chính xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa với có tổng diện tích là 20.122,9 m².
- Công suất của dự án: Phục vụ nhu cầu dạy và học cho 1.000 học sinh và 45 giáo viên, cán bộ nhà trường.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- Các hạng mục công trình: Các hạng mục công trình chính: Nhà lớp học bộ môn 3 tầng 9 phòng (diện tích 619,0 m²); Nhà đa năng (diện tích 618,1 m²), hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục công trình phụ trợ khác.
- Hoạt động của dự án: Hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh trong trường.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Giai đoạn thi công xây dựng: phát quang thực vật, vận chuyển nguyên vật liệu, hoạt động của máy móc, thiết bị trên công trường, hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng.
- Giai đoạn vận hành: Hoạt động sinh hoạt của giáo viên và học sinh trong nhà trường.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:

3.1. Giai đoạn thi công xây dựng:

3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ quá trình tắm rửa, giặt giũ và từ nhà vệ sinh trong khoảng 1,62 m³/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: Chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, coliform,...

- Nước thải xây dựng phát sinh từ quá trình vệ sinh máy móc, thiết bị thi công, rửa lốp bánh xe các phương tiện vận chuyển... phát sinh khoảng 2,2 m³/ngày. Thành phần chủ yếu gồm: Chất rắn lơ lửng, dầu mỡ,...

3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

Bụi, khí thải trong quá trình đào đắp; phương tiện thi công; phương tiện vận chuyển; trút đổ nguyên vật liệu; san gạt mặt bằng,... Thành phần chủ yếu gồm: bụi, SO₂, NO_x, CO,...

3.1.3. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:

- Chất thải rắn sinh hoạt khoảng 15,8kg/ngày trong quá trình thi công. Thành phần chủ yếu là thức ăn thừa, nhựa, giấy, bìa carton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp...

- Thực vật phát quang có khối lượng khoảng: 1,4 tấn;

- Chất thải rắn xây dựng bao gồm: Đất bóc đất hữu cơ, bùn nạo vét có khối lượng khoảng: 1.064,3 m³; vật liệu phá dỡ hiện trạng có khối lượng khoảng: 8,3 tấn; chất thải rắn từ quá trình xây dựng vật liệu rời như: cát, đá... có khối lượng khoảng 114,43 tấn; mẫu sắt, thép, gỗ cốt pha có khối lượng khoảng 31,8 tấn,...

3.1.4. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

- Chất thải rắn nguy hại dạng rắn phát sinh khoảng 5 kg/tháng. Thành phần chủ yếu gồm: Giẻ lau chùi máy móc, vỏ chai đựng dầu nhớt, pin, ắc quy.

- Chất thải lỏng nguy hại phát sinh khoảng 58 lít/quá trình. Thành phần chủ yếu gồm: dầu thải.

3.1.5. Tiếng ồn, độ rung và các tác động khác:

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ quá trình vận chuyển nguyên, nhiên vật liệu; thi công thực hiện dự án,... và các rủi ro, sự cố môi trường như: cháy nổ, an toàn lao động,...

3.2. Giai đoạn vận hành:

3.2.1. Quy mô, tính chất của nước thải:

3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

Nước thải từ hoạt động của giáo viên và học sinh có lưu lượng khoảng 26,13 m³/ngày.đêm (13,065m³/ngày.đêm nước rửa chân tay và 13,065 m³/ngày.đêm nước từ nhà vệ sinh). Thành phần chủ yếu: chất rắn lơ lửng, các hợp chất hữu cơ, coliform, dầu mỡ...

3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

Nguồn phát sinh bụi, khí thải từ hệ thống thu gom, xử lý nước thải... thông số ô nhiễm đặc trưng của khí thải gồm: CO, NO₂, CO₂, SO₂,...

3.2.3. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:

Chất thải rắn sinh hoạt thông thường phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của giáo viên và học sinh nhà trường có khối lượng là 522,5 kg/ngày đêm. Thành phần chủ yếu: thức ăn thừa, nhựa, giấy, bìa catton, nilong, vỏ chai nhựa, vỏ hộp...

3.2.4. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

Chất thải nguy hại phát sinh chủ yếu từ là chất thải rắn nguy hại từ quá trình sinh hoạt của giáo viên và học sinh với tổng khối lượng khoảng 2,6 kg/tháng. Thành phần chủ yếu: pin, bóng đèn neon,...

3.2.5. Tiếng ồn, độ rung và các tác động khác:

Các rủi ro, sự cố môi trường: Rủi ro, sự cố cháy nổ, hỏa hoạn; sự cố hư hỏng hệ thống thu gom, xử lý nước thải của dự án.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án:

4.1. Giai đoạn xây dựng:

4.1.1. Về thu gom và xử lý nước thải:

a. Biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:

- Đối với nước thải từ quá trình tắm rửa, giặt giũ, vệ sinh tay chân được đưa về hố lắng có $V = 2,0m^3$ kích thước (2,0m x 1,0m x 1,0m); bể có đáy và thành được lót bằng vải địa kỹ thuật HDPE để chống thấm. Nước thải sau xử lý được thoát ra mương thoát nước chung của khu vực.

- Nước thải từ quá trình vệ sinh cá nhân (đại tiện, tiểu tiện) được xử lý bằng 02 nhà vệ sinh di động (kích thước: rộng 100cm x dài 130cm x cao 250cm) đặt tại khu lán trại; hợp đồng với đơn vị chức năng định kỳ hút bùn cặn (tần suất 2 ngày/lần) bằng xe chuyên dụng.

b. Biện pháp giảm thiểu tác động do nước thải xây dựng

- Nước thải xây dựng được thu gom dẫn về 01 bể lắng có dung tích $4,0m^3$ (kích thước: 2,0m x 2,0m x 1,0m, đáy và thành được lót bằng vải địa kỹ thuật HDPE để chống thấm) tại khu vực lán trại; nước thải sau lắng được thoát ra mương thoát nước chung của khu vực.

4.1.2. Biện pháp giảm thiểu tác động do bụi, khí thải:

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động gồm: Quần áo bảo hộ, mũ, khẩu trang, kính...theo quy định, công nhân phải được bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý.

- Đối với hoạt động đào đắp, hoạt động đổ thải, thực hiện trút đổ đến đâu, san gạt lu lèn đến đó để giảm bụi khuếch tán vào môi trường.

- Phun nước trên công trường thi công, biện pháp bằng thủ công, sử dụng dây cao su và máy bơm nước. Tần suất phun nước 04 lần/ngày và tăng số lần phun nước trong điều kiện thời tiết khô hanh tại một số vị trí nhạy cảm như tuyến đường qua các khu dân cư lân cận.

- Các xe vận tải chuyên chở nguyên vật liệu cho quá trình thi công xây dựng phải có bạt che kín thùng xe. Phun nước rửa sạch bùn đất dính bám trên lốp xe trước khi ra khỏi công trường.

- Xây tường rào tạm cao 2,5m, dài 500m bằng tôn quanh vị trí tiếp giáp khu vực dạy, học hiện hữu của trường, khu dân cư hiện trạng để giảm thiểu bụi khuếch tán ra môi trường xung quanh.

- Bố trí công nhân thường xuyên quét dọn, vệ sinh khu vực thi công và dọc tuyến đường vận chuyển nguyên nhiên vật liệu khi dễ xảy ra rơi vãi nhằm hạn chế tác động do bụi bốc bay làm ảnh hưởng đến hoạt động dạy và học của nhà trường, hoạt động của khu dân cư xung quanh.

4.1.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

a. Biện pháp giảm thiểu chất thải rắn sinh hoạt

- Trang bị ít nhất 02 thùng đựng rác có nắp đậy (dung tích 30 lít/thùng) tại vị trí lán trại công nhân và khu vực công trường thi công.

- Toàn bộ rác thải sinh hoạt được hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển và xử lý theo quy định với tần suất 01 ngày/lần.

b. Biện pháp giảm thiểu chất thải rắn xây dựng

- Đối với thực vật phát quang: được người dân xung quanh dự án thu hoạch trước khi thực hiện dự án và tận dụng làm thức ăn chăn nuôi;

- Đối với lớp đất màu từ quá trình bóc lớp đất phong hóa trên phần diện tích đất trồng lúa được tận dụng trồng cây xanh; lượng đất đào và vật liệu phá dỡ hiện trạng được tận dụng đắp trả cho công trình.

- Đối với sắt, thép thừa, bao bì xi măng... thu gom tập trung về khu vực lán trại công nhân để tái sử dụng hoặc bán lại cho các cơ sở thu mua phế liệu trên địa bàn.

4.1.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

Trang bị 04 thùng chuyên dụng 250 lít/thùng để thu gom. Thùng chứa chất thải nguy hại đều có nắp đậy kín, bên ngoài thùng có biểu tượng cảnh báo nguy hại, có dán nhãn mác và được đặt trong góc nhà kho có mái che bằng tôn, nền cao, tránh nước mưa. Hợp đồng với đơn vị chức năng để vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

4.1.5. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung và tác động khác:

- Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung

- + Thường xuyên bảo dưỡng, bảo trì, nhằm đảm bảo an toàn trong thi công và đảm bảo các quy chuẩn về môi trường.

- + Hạn chế sử dụng máy móc, thiết bị gây tiếng ồn lớn vào giờ học, đặc biệt vào giờ chào cờ; hạn chế tối đa các máy móc, phương tiện thi công hoạt động đồng thời.

- + Các phương tiện vận chuyển, máy móc thi công phải đảm bảo độ rung nằm trong giới hạn cho phép QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

- Biện pháp giảm thiểu tác động do tai nạn lao động, tai nạn giao thông:

+ Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân trong quá trình thi công theo quy định; bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý cho công nhân.

+ Phương tiện vận chuyển sử dụng đảm bảo các quy định về đặc tính kỹ thuật, tuân thủ theo đúng tuyến đường vận chuyển đã được phê duyệt; quá trình tập kết nguyên vật liệu tránh tập trung vào một thời điểm, không vận chuyển vào giờ đi làm, tan làm của công nhân trong khu công nghiệp.

+ Lắp biển báo công trường đang thi công tại những nơi phù hợp, dễ quan sát; lắp đặt rào ngăn cách giữa khu vực thi công và khu vực lớp học hiện hữu nhằm hạn chế học sinh qua lại khu vực thi công.

4.2. Giai đoạn vận hành

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom và xử lý nước thải

- Bố trí hệ thống thoát nước mưa tách riêng biệt với hệ thống thu gom nước thải; thường xuyên thực hiện nạo vét, duy tu, bảo dưỡng định kỳ.

- Nước mưa chảy tràn sau khi thu gom bằng hệ thống cống rãnh, qua các hố gas để lắng cặn, hệ thống thoát nước trong khuôn viên dự án trước khi thải ra mương thoát nước chung của khu vực.

- Nước thải phát sinh từ các hoạt động sinh hoạt của giáo viên, học sinh tại khu vực Dự án được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại 3 ngăn, sau đó được dẫn sang thiết bị xử lý nước thải tại chỗ bằng vật liệu composite (tổng công suất 30m³/ngày.đêm) để tiếp tục xử lý với công nghệ xử lý như sau:

Nước thải → Bể lắng + điều hòa/phân hủy bùn → bể lọc kị khí → bể lọc hiếu khí → bể lắng/khử trùng → mương thoát nước chung khu vực phía Tây dự án.

- Nước sau khi xử lý đảm bảo đạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt; trước khi thải ra mương thoát nước chung khu vực phía Tây dự án.

4.2.2. Các biện pháp thu gom, xử lý bụi, khí thải:

- Thường xuyên quét dọn lớp học, khu vực sân trường.

- Trồng cây xanh tại khu vực sân trường, đặc biệt, khu vực bố trí nhà kho tập kết rác thải và khu vực bố trí hệ thống xử lý nước thải tập trung nhằm điều hòa vi khí hậu cũng như tạo cảnh quan môi trường.

- Tuân thủ đúng quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung; định kỳ nạo vét hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải theo quy định.

4.2.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

- Thực hiện phân loại các loại CTR tại nguồn (gồm CTR vô cơ và CTR hữu cơ, CTR có thể tái chế...) theo quy định.

- Trang bị 45 thùng đựng rác dung tích 15 l/thùng bố trí tại mỗi lớp học và khu nhà hiệu bộ; 05 thùng rác loại 60 lít tại khu vực sân, khu vực hành lang của mỗi tầng toà nhà để thu gom rác thải; 02 thùng dung tích 240 lít đặt tại khu vực tập kết rác thải để thu gom toàn bộ rác thải tập trung phát sinh từ hoạt động của Trường học.

- Toàn bộ rác thải sinh hoạt của dự án được hợp đồng với đơn vị thu gom rác rác tại địa phương để vận chuyển đi xử lý.

4.2.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn nguy hại:

Trang bị ít nhất 04 thùng đựng CTNH (dung tích 60 lít/thùng; 200 lít/thùng), bố trí khu vực riêng trong nhà kho để lưu trữ CTNH. Thùng có nắp đậy, bên ngoài thùng được dán nhãn, định kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển đi xử lý theo quy định.

4.2.5. Các công trình và biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung và các tác động khác:

- Tiếng ồn, độ rung: Bố trí khu vực nhà xe cách xa khu vực lớp học; trồng cây xanh xung quanh sân trường.

- Hư hỏng hệ thống xử lý nước thải tập trung: Vận hành theo đúng quy trình kỹ thuật; thường xuyên duy tu, bảo dưỡng máy móc thiết bị,...

- Phòng chống cháy nổ: Thiết kế và lắp đặt hệ thống chữa cháy theo đúng quy định; bố trí các họng lấy nước phòng cháy chữa cháy có sẵn, thuận tiện sử dụng khi cần thiết,...

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường

Theo quy định tại Điều 111, 112, Luật BVMT 2020; Điều 97, 98, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022, dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc môi trường nước thải, bụi, khí thải.

6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường

- Trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện dự án đầu tư trước khi vận hành, trường hợp có thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 37, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Các công trình, biện pháp giảm thiểu tác động môi trường đối với các loại chất thải phát sinh phải được thu gom, quản lý và xử lý đạt các yêu cầu quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; QCVN 14:2008/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt; QCVN 26:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung; các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện dự án.

- Công khai báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định theo quy định tại Điều 114 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về môi trường, đất đai, xây dựng, an ninh, quốc phòng; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Thực hiện yêu cầu khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.